

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn,
cứu hộ đối với nhà ở hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất,
kinh doanh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy tại khu dân cư;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về Ban hành QCVN 06:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Công văn số 1564/CAT-PC07 ngày 24 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với nhà ở hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (Cục C07, V01);
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Ninh Thuận;
- VPUB: LĐ, KTTH, VXVN, TCDNC;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, QMT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với nhà ở hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

(Kèm theo Quyết định số 450./QĐ-UBND ngày 27./8/2021 của UBND tỉnh Ninh Thuận)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về đối tượng áp dụng, nguyên tắc áp dụng, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (sau đây viết tắt là PCCC và CNCH) đối với nhà ở hộ gia đình (sau đây viết tắt là nhà ở HGĐ), nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh (sau đây viết tắt là nhà ở KHSXKD) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận có liên quan đến công tác PCCC và CNCH đối với nhà ở HGĐ, nhà ở KHSXKD.

2. Quy định này không áp dụng đối với căn hộ trong chung cư; công trình dân dụng không phải nhà ở HGĐ; nhà ở đã chuyển đổi công năng không còn chức năng để ở; các nhà, công trình, các lĩnh vực kinh doanh, sản xuất đã có quy định riêng về PCCC và CNCH.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Nhà ở HGĐ là công trình được xây dựng với mục đích để ở và phục vụ các nhu cầu sinh hoạt của hộ gia đình và cá nhân, thuộc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Nhà ở KHSXKD là nhà ở HGĐ có sẵn (đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng), có cải tạo, sử dụng một phần để làm nơi sản xuất, kinh doanh (cửa hàng buôn bán, dịch vụ văn phòng, nhà trọ, khách sạn, cơ sở sản xuất nhỏ và các dịch vụ khác) hoặc công trình phụ trợ phục vụ kinh doanh, sản xuất (kho tàng, thu mua phế liệu...).

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ các quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh đối với từng ngành nghề sản xuất, kinh doanh tại các văn bản pháp luật, các quy chuẩn, tiêu

chuẩn hiện hành; tuân thủ quy định về sử dụng công trình đúng công năng được cấp phép, trường hợp thay đổi công năng sử dụng phải bảo đảm các quy định của pháp luật có liên quan đến lĩnh vực, điều kiện kinh doanh hoặc ý kiến của cơ quan chức năng.

2. Bảo đảm thực hiện quản lý nhà nước về PCCC và CNCH theo hướng ổn định, phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với quy hoạch các ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu của tỉnh.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài, hạn chế việc gián đoạn sản xuất, kinh doanh của người dân.

Chương II

ĐIỀU KIỆN AN TOÀN VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ ĐỐI VỚI NHÀ Ở HỘ GIA ĐÌNH, NHÀ ĐỂ Ở KẾT HỢP SẢN XUẤT, KINH DOANH

Điều 5. Quy định điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với nhà ở hộ gia đình

1. Việc bố trí mặt bằng công năng sử dụng và sắp xếp vật dụng, thiết bị:

a) Không bố trí hàng hóa, vật dụng gia đình che chắn, cản trở đường, lối thoát nạn (*cầu thang, hành lang, các cửa ra vào, ...*); sắp xếp vật dụng, hàng hóa, vật liệu dễ cháy ngăn nắp, gọn gàng, cách xa nơi phát sinh nguồn lửa, nguồn nhiệt (*tủ điện, bảng điện, ổ cắm điện, ...*) tối thiểu 0,5 mét.

b) Không để ô tô, xe máy, các phương tiện khác có sử dụng xăng, dầu và các loại đồ dùng, hàng hóa dễ cháy, nổ ở gần nơi đun nấu, nơi có nguồn lửa, nguồn nhiệt hoặc trên lối đi, lối thoát nạn.

c) Không bảo quản, sử dụng chất khí, chất lỏng dễ cháy, nổ trong tầng hầm, cùng với khu vực có nhiều vật dụng, hàng hóa dễ cháy; không dự trữ khí đốt, xăng dầu và các chất lỏng dễ cháy khác ở trong nhà.

d) Không lắp đặt biển quảng cáo, lồng sắt, lưới sắt tại các ban công, lô gia của nhà.

đ) Nhà có tầng hầm, tầng nửa hầm cần có giải pháp ngăn cháy, ngăn khói lan lên các tầng trên qua cầu thang bộ, giếng thang máy, trục kỹ thuật của ngôi nhà.

2. Đường, lối thoát nạn của nhà:

a) Nhà có 01 lối thoát nạn, cần bố trí thêm lối thoát nạn thứ hai (*có thể là cầu thang sắt ngoài nhà hoặc ống tụt, thang dây, dây thả chậm đặt tại ban công, lô gia, sân thượng hoặc lối sang nhà bên cạnh, sang khu vực an toàn để thoát nạn khẩn cấp, ...*). Trường hợp có lắp lồng sắt, lưới sắt thì cần có ô cửa có kích thước đủ rộng để cho người di chuyển thuận lợi. Tầng sân thượng, mái cần bố trí thông

thoáng và có lối lên từ tầng dưới qua các thang cố định và cửa đi, không khóa cửa lối lên mái, trường hợp cửa có khóa, cần quy định vị trí để chìa khóa trong nhà thuận tiện cho mọi người trong gia đình biết và sử dụng khi cần thiết.

b) Cửa đi ra ngoài nhà tại tầng 1 nên sử dụng cửa có bản lề (*cửa cánh*), hạn chế lắp đặt cửa trượt (*kéo*), cửa cuốn. Trường hợp lắp cửa cuốn thì cần có bộ lưu điện và bộ tời bằng tay để mở cửa khi mất điện hoặc động cơ hỏng. Nên thống nhất nơi để chìa khóa, dụng cụ phá dỡ thông thường (*như búa, kìm cộng lực, xà beng, ...*) để mọi thành viên trong gia đình đều biết nhằm kịp thời mở cửa khi xảy ra cháy, nổ.

c) Trên lối đi, cầu thang thoát nạn không sử dụng vật liệu dễ cháy để thi công, lắp đặt, trang trí nội thất; không lắp đặt gương soi trên lối đi, cầu thang bộ thoát nạn; không nên lắp đặt cầu thang bộ là loại thang xoắn ốc. Chiều rộng của lối đi, bản thang thoát nạn phải bảo đảm cho người di chuyển thuận lợi (*chiều rộng tối thiểu 0,7 mét*).

3. Việc quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt:

a) Khi đun nấu, thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã, sử dụng các thiết bị đốt nóng (*như bàn ủi, bếp điện, lò sấy, ...*) và khi sửa chữa, thi công, hàn cắt gây phát sinh tia lửa phải có người trông coi và áp dụng các biện pháp bảo đảm an toàn PCCC theo quy định.

b) Nơi đun nấu phải có vách ngăn bằng vật liệu không cháy. Nếu dùng bếp gas phải dùng ống ruột gà kim loại bọc bên ngoài đường ống dẫn khí gas. Khi đun nấu xong phải đóng van xả gas và tắt bếp. Không sử dụng các bình gas mini đã qua sử dụng hoặc các loại bình gas, bếp gas, dây dẫn gas không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

c) Khi phát hiện có mùi gas trong nhà thì phải giữ nguyên hiện trạng của hệ thống điện (*không bật, tắt công tắc điện, cầu dao, aptomat hoặc rút phích cắm của thiết bị sử dụng điện*), không sử dụng ngọn lửa trần, đèn pin, đèn flash điện thoại, ... để lấy ánh sáng; khóa chặt van bình gas, nhẹ nhàng mở hết các cửa để thoát khí gas (*không được bật quạt để thoát khí*).

d) Không để các cháu nhỏ, người già yếu, người tàn tật, người bị tâm thần đun nấu và sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt.

đ) Bố trí nơi thờ cúng hợp lý, tường phía đặt bàn thờ, trần phía trên bàn thờ phải bằng vật liệu không cháy. Đèn, hương, nến phải đặt chắc chắn trên các vật không cháy, cách xa vật dễ cháy, hạn chế tối đa vàng mã, hương, nến để trên bàn thờ. Khi đốt vàng mã phải trông coi, có che chắn tránh cháy lan hoặc bị gió cuốn gây cháy lan; không nên thắp đèn hương, nến, đèn cầy khi ngủ hoặc không có người ở nhà.

4. Lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị điện trong nhà:

a) Lắp đặt thiết bị đóng, ngắt, bảo vệ (*như cầu dao, cầu chì, aptomat, ...*) cho hệ thống điện chung toàn nhà, từng tầng, từng khu vực và các thiết bị tiêu thụ điện có công suất lớn (*như điều hòa, bình nóng lạnh, ...*); cầu dao, aptomat nên lắp đặt tại vị trí thuận tiện cho việc ngắt điện; không để hàng hóa dễ cháy bên cạnh và

dưới tủ điện, đèn điện, ổ cắm, cầu dao; không tự ý lắp đặt hệ thống điện khi không am hiểu về điện.

b) Khi lắp đặt thêm thiết bị tiêu thụ điện, cần tính toán tránh gây quá tải; khi sử dụng các thiết bị điện phải có ổ cắm, phích cắm chắc chắn; không nên sử dụng nhiều thiết bị điện trên cùng một ổ cắm; khi lắp đặt các thiết bị điện sinh nhiệt lớn (như đèn sưởi, quạt sưởi, lò nướng...), cần có khoảng cách an toàn đến các vật dụng dễ cháy.

c) Tắt thiết bị điện khi không sử dụng trước khi ra khỏi nhà hoặc trước khi đi ngủ. Hạn chế cắm sạc điện thoại, các thiết bị điện tử qua đêm hoặc không trong tầm kiểm soát.

d) Dây dẫn điện đặt trong nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn PCCC (đặt trong ống gen, máng cáp, tại vị trí tiếp giáp với thiết bị, vật dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy,...). Không sử dụng dây dẫn cắm trực tiếp vào ổ cắm.

đ) Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa, thay thế thiết bị điện bị hư hỏng hoặc không bảo đảm an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa, khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến thiết bị không an toàn.

e) Không để trẻ nhỏ, người già mắt kém, người bị tàn tật, người bị tâm thần sử dụng các thiết bị điện.

5. Trang bị phương tiện, thiết bị PCCC và CNCH:

Tùy theo điều kiện, quy mô của ngôi nhà, chủ hộ gia đình cần trang bị ít nhất mỗi tầng 01 bình chữa cháy (tối thiểu là loại bình bột ABC 4kg hoặc khí CO₂ loại 03 kg), 01 bộ dụng cụ phá dỡ thông thường (búa, rìu, xà beng, kìm cộng lực, cưa tay,...). Ngoài ra nên trang bị thêm đèn pin, đèn chiếu sáng sự cố, mặt nạ lọc độc, dây thả chậm, thang dây, ống tụt, lắp đặt hệ thống, thiết bị báo cháy tự động, báo rò rỉ khí gas. Các phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phải đặt nơi dễ thấy, dễ lấy và thuận tiện cho việc sử dụng để chữa cháy, thoát nạn an toàn khi xảy ra cháy, nổ, sự cố, tai nạn.

Điều 6. Quy định điều kiện về an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Chủ hộ gia đình, chủ hộ sản xuất, kinh doanh phải bảo đảm và duy trì điều kiện an toàn về PCCC và CNCH đối với phần nhà để ở theo các nội dung tại Điều 5 và phần để sản xuất, kinh doanh (nếu cơ quan, tổ chức khác sử dụng phần nhà để sản xuất, kinh doanh phải thực hiện các quy định về PCCC và CNCH chung của nhà và duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy thuộc phạm vi quản lý). Khu vực sản xuất, kinh doanh trong nhà ở hộ gia đình phải bảo đảm các yêu cầu về PCCC và CNCH, cụ thể:

1. Bố trí mặt bằng công năng sử dụng và sắp xếp vật dụng, thiết bị, vật tư, hàng hóa:

a) Không bố trí gian phòng sử dụng hoặc lưu giữ các chất khí, chất lỏng cháy, vật liệu dễ bắt cháy, gian phòng để ở trong tầng hầm; không bố trí gian phòng có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B (*gian phòng có chứa, sản xuất có liên quan đến các chất khí cháy, chất lỏng dễ bắt cháy, chất bụi hoặc sợi cháy, các chất và vật liệu có khả năng nổ và cháy khi tác dụng với nước, với oxi không khí hoặc tác dụng với nhau*) trong ngôi nhà.

b) Gian phòng, khu vực sản xuất, kinh doanh phải được ngăn cháy lan, ngăn khỏi với khu vực để ở của hộ gia đình, với cầu thang bộ chung của các tầng và lối ra thoát nạn tại tầng 1 của ngôi nhà. Bố trí gian phòng tồn chứa hàng hóa, vật liệu dễ cháy hoặc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt có tính chất nguy hiểm cháy, nổ khác phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh phải được ngăn cách với khu vực sản xuất, kinh doanh bằng kết cấu ngăn cháy.

c) Biển quảng cáo lắp đặt bên ngoài nhà phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quảng cáo, tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời (QCVN 17:2018/BXD).

d) Sắp xếp, bảo quản vật tư, hàng hóa theo từng loại, có cùng tính chất, cùng đặc điểm, việc sắp xếp trên bục kệ, giá hoặc chồng đồng phải vững chắc, gọn gàng, ngăn nắp, không cản trở lối đi, lối thoát nạn của gian phòng, ngôi nhà. Vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy hoặc dễ bắt cháy cần bố trí trong các khu vực, gian phòng riêng, không để lẫn với các vật tư hàng hóa khác và bảo đảm yêu cầu ngăn cháy lan. Không tập kết, bố trí vật tư, hàng hóa trên các tuyến đường gây cản trở giao thông và có thể làm ảnh hưởng đến việc triển khai lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đến từng nhà.

đ) Không bố trí nơi đun nấu, thờ cúng trong khu vực sản xuất, kinh doanh, bảo quản vật tư, hàng hóa cháy được. Khi điều kiện sản xuất, kinh doanh buộc phải sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt thì phải bố trí cách xa hoặc có vách ngăn cháy với các vật tư, hàng hóa dễ cháy, phương tiện, dụng cụ có xăng dầu, chất lỏng, chất khí dễ cháy (*ô tô, xe máy...*); khi dự trữ xăng, dầu, khí LPG, hóa chất dễ cháy, nổ phục vụ sản xuất, kinh doanh phải bố trí khu vực bảo quản bên ngoài nhà bảo đảm yêu cầu thông thoáng, tránh xa nguồn lửa, nguồn nhiệt, tránh ánh nắng trực tiếp và không để gần lối ra thoát nạn của ngôi nhà.

2. Đường, lối ra thoát nạn:

a) Lối ra thoát nạn tại tầng 1 (*tầng trệt*) của khu vực để ở phải ngăn cách với lối ra thoát nạn của khu vực sản xuất, kinh doanh bằng kết cấu (*tường, vách, cửa, ...*) ngăn cháy. Lối ra tại tầng 1 cần thoát trực tiếp ra ngoài ngôi nhà, trường hợp thoát qua gian phòng khác, phải duy trì chiều rộng lối đi và khoảng cách an toàn đến các vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ (*ô tô, xe máy...*).

b) Cửa đi ra ngoài nhà tại tầng 1 phải sử dụng cửa có bản lề (*cửa cánh*). Trường hợp chủ hộ gia đình, chủ hộ sản xuất, kinh doanh đã lắp đặt cửa cuốn, cửa trượt, ... phải duy trì chế độ thường mở trong suốt thời gian có người làm việc. Trường hợp lắp cửa cuốn thì phải có bộ lưu điện và bộ tời bằng tay để mở cửa khi mất điện hoặc động cơ hỏng.

c) Không bố trí thiết bị, hàng hóa, vật tư, vật dụng cản trở đường, lối thoát nạn (*cầu thang, hành lang, các cửa ra vào, ...*). Không để thiết bị, hàng hóa, vật tư, vật dụng dễ cháy, nổ trong gầm cầu thang, trong buồng thang bộ, trên hoặc liền kề với đường, lối thoát nạn.

d) Yêu cầu về đường, lối thoát nạn của khu vực, gian phòng, tầng sản xuất, kinh doanh phải đáp ứng quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật PCCC tại thời điểm cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng. Trong nhà ở nhiều tầng có sử dụng chung cầu thang bộ thoát nạn thì gian phòng sản xuất, kinh doanh hàng hóa cháy được tại từng tầng nhà phải được ngăn cháy lan, ngăn khói với cầu thang bộ bằng kết cấu ngăn cháy, cửa ngăn cháy.

đ) Dây chuyền công nghệ bố trí trong khu vực sản xuất, bảo quản, sắp xếp vật tư hàng hóa, mặt bằng kinh doanh trong gian phòng sản xuất, kinh doanh, kho chứa phải được duy trì về chiều rộng của đường thoát nạn và khoảng cách từ vị trí xa nhất đến cửa thoát nạn của gian phòng.

3. Lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị điện trong nhà:

a) Hệ thống điện phục vụ sản xuất, kinh doanh phải được lắp đặt riêng biệt với khu vực để ở của ngôi nhà. Phải bảo đảm đủ công suất tiêu thụ của các thiết bị điện, có thiết bị bảo vệ, đóng ngắt phù hợp chung cho hệ thống, cho từng tầng, nhánh và thiết bị tiêu thụ điện có công suất lớn (*máy móc, dây chuyền phục vụ sản xuất, ...*). Khi lắp đặt thêm thiết bị, máy móc cần tính toán công suất của hệ thống điện để tránh quá tải và không cầu mắc dây dẫn điện cấp cho thiết bị trên.

b) Vị trí lắp đặt, bố trí phải bảo đảm yêu cầu về an toàn PCCC. Máy móc, dây chuyền sản xuất, thiết bị tiêu thụ điện có phát sinh nguồn nhiệt không có biện pháp chụp bảo vệ thì không được bố trí gần (*khoảng cách ít nhất 0,5m*) hoặc phía trên vật tư, hàng hóa cháy được.

c) Dây dẫn điện đặt trong nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn PCCC (*đặt trong ống gen, máng cáp, tại vị trí tiếp giáp với thiết bị, vật dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy, ...*). Không sử dụng dây dẫn cắm trực tiếp vào ổ cắm. Không lắp đặt đường dây dẫn điện và thiết bị tiêu thụ điện trên tường, vách, trần, sàn nhà có cấu tạo bằng vật liệu dễ cháy, lắp đặt các bóng điện chiếu sáng phải gắn vào các móc treo chuyên dùng, không treo trực tiếp bằng dây dẫn.

d) Tại khu vực bảo quản, kinh doanh, sản xuất, sử dụng vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy phải sử dụng loại dụng cụ điện, thiết bị điện là loại an toàn cháy, nổ; thiết bị tiêu thụ điện lắp đặt trong kho phải được không chế chung bằng thiết bị đóng ngắt tự động và đặt bên ngoài kho.

đ) Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa, thay thế thiết bị điện bị hư hỏng hoặc không bảo đảm an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến đường điện hoặc thiết bị không an toàn. Ngắt toàn bộ hệ thống điện khu vực sản xuất, kinh doanh khi ngừng hoạt động.

4. Trang bị phương tiện PCCC và CNCH:

a) Đối với khu vực kinh doanh, sản xuất phải trang bị bình chữa cháy định mức tối thiểu 01 bình/50m² diện tích sàn, bình chữa cháy để những nơi dễ thấy, dễ lấy, thuận tiện cho việc sử dụng và bảo đảm khoảng cách di chuyển lớn nhất từ vị trí để bình chữa cháy đến điểm xa nhất cần bảo vệ không quá 15 mét.

Lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, chữa cháy tự động, chữa cháy vách tường, hệ thống thông gió, chống tụ khói,... phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm, mục đích sử dụng bảo đảm theo quy định tại TCVN 3890:2009 Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành có liên quan.

b) Trang bị bộ dụng cụ phá dỡ thông thường (*búa, cưa tay, xà beng, kìm cộng lực,...*). Lắp đặt đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát nạn tại khu vực sản xuất, kinh doanh, hành lang, cầu thang, lối thoát nạn khẩn cấp,... bảo đảm theo quy định của TCVN 3890:2009 và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành có liên quan. Ngoài ra có thể trang bị thêm mặt nạ lọc độc, dây tự cứu, thang dây, dụng cụ chứa nước, mức nước vừa phục vụ sinh hoạt, vừa phục vụ chữa cháy.

c) Các phương tiện, thiết bị PCCC trang bị, lắp đặt phải được kiểm định bởi cơ quan PCCC có chức năng và phải được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

5. Khi sửa chữa, cải tạo nhà mà sử dụng máy hàn, cắt kim loại hoặc thực hiện các công việc gây phát sinh tia lửa phải thực hiện đúng quy trình, quy định về an toàn PCCC, phải có người giám sát, có biện pháp che chắn không để vảy hàn, tia lửa tiếp xúc với các chất dễ cháy và phải có người giám sát, sẵn sàng chữa cháy trong suốt quá trình hàn, cắt và sau khi hàn cắt 30 phút. Bố trí sẵn bình chữa cháy, thiết bị chứa nước để kịp thời xử lý ngay khi xảy ra cháy, nổ.

Chương III **TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

Điều 7. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành

Thực hiện nghiêm Chi thị số 15/CT-UBND ngày 01/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh về tăng cường công tác PCCC và CNCH tại khu dân cư, hộ gia đình, nhà để ở KHSXKD.

Điều 8. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các nội dung của Quy định này, tổng hợp các ý kiến vướng mắc, khó khăn và đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định cho phù hợp.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 01/6/2021 và chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung Quy định này của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

Thực hiện quy định tại Khoản 2, Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; chịu trách nhiệm tuyên truyền phổ biến quy định này đến các hộ gia đình, hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi trách nhiệm quản lý; kiểm tra, hướng dẫn, khuyến khích các hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhà ở riêng lẻ tự giác thực hiện quy định này nhằm đảm bảo an toàn PCCC và CNCH; kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện quy định an toàn PCCC và CNCH đối với nhà để ở KHSXKD trên địa bàn; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về PCCC theo thẩm quyền.

Điều 11. Trách nhiệm của chủ hộ gia đình, chủ hộ sản xuất, kinh doanh

1. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về điều kiện an toàn PCCC và CNCH được quy định tại Điều 5, Điều 6 Quy định này và quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Chủ động nghiên cứu, tìm hiểu, học hỏi để nắm bắt các quy định của pháp luật và kiến thức, kỹ năng cơ bản về PCCC và CNCH; tích cực tham gia các buổi tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và CNCH do các cơ quan chức năng tổ chức; tích cực, chủ động tham gia phong trào toàn dân PCCC và CNCH tại địa phương.

3. Thực hiện trách nhiệm quản lý, ban hành các nội quy, quy định, phân công người thực hiện nhiệm vụ PCCC và CNCH; duy trì các điều kiện an toàn PCCC và CNCH thuộc phạm vi quản lý.

4. Phổ biến, đôn đốc, nhắc nhở thành viên trong gia đình, người làm việc trong nhà và mọi người xung quanh thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCCC và CNCH. Giả định tình huống, đề ra cách xử lý khi có cháy, nổ, sự cố, tai nạn xảy ra; hướng dẫn và tổ chức cho thành viên trong gia đình, người làm việc thực tập để chủ động xử lý khi có tình huống xảy ra.

5. Thường xuyên tự kiểm tra để kịp thời phát hiện và khắc phục ngay những nguyên nhân, nguy cơ gây cháy, nổ, tai nạn, sự cố trong phạm vi quản lý của mình. Tự trang bị các phương tiện PCCC và CNCH tại chỗ, thực hiện tốt công tác kiểm tra bảo quản, bảo dưỡng nhằm duy trì các phương tiện này luôn hoạt động tốt; hướng dẫn mọi người trong gia đình và người làm việc trong nhà sử dụng thành thạo các trang thiết bị, phương tiện PCCC và CNCH đã trang bị.

6. Chủ động liên hệ cơ quan quản lý nhà nước về PCCC và CNCH (*Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - Công an tỉnh; Công an các huyện, thành phố hoặc*

Công an các xã, phường, thị trấn nơi gần nhất) để được hướng dẫn và tổ chức thực hiện các điều kiện về an toàn PCCC và CNCH theo quy định của pháp luật. Chủ động phối hợp với cơ quan, tổ chức và các hộ gia đình khác trong việc thực hiện các điều kiện bảo đảm an toàn về PCCC và CNCH.

7. Tổ chức thực hiện quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, nguồn điện và các chất, hàng hóa dễ cháy, nổ.

8. Hộ gia đình được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm PCCC theo quy định tại Khoản 3, Điều 5 Luật PCCC và duy trì các điều kiện an toàn về PCCC đối với cơ sở theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

Điều 12. Trách nhiệm của thành viên hộ gia đình, người làm việc trong nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

1. Chấp hành nghiêm túc quy định, nội quy, yêu cầu về PCCC và CNCH theo quy định của pháp luật và do chủ hộ gia đình, chủ hộ sản xuất, kinh doanh hướng dẫn, quy định.

2. Chủ động nghiên cứu, tìm hiểu, học hỏi để nắm bắt các quy định pháp luật và kiến thức, kỹ năng cơ bản về PCCC và CNCH, biết sử dụng thành thạo dụng cụ, phương tiện PCCC và CNCH được trang bị tại hộ gia đình, nhà để ở KHSXKD; nắm rõ các lối ra thoát nạn, lối thoát nạn khẩn cấp, vị trí để chìa khóa, dụng cụ phá dỡ, phương tiện chữa cháy để kịp thời chữa cháy và thoát nạn khi có cháy xảy ra; tích cực tham gia các đợt tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và CNCH do các cơ quan chức năng tổ chức; tích cực tham gia phong trào toàn dân các cơ quan chức năng tổ chức tại địa phương.

3. Bảo đảm an toàn về PCCC và CNCH trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, nguồn điện, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, trong bảo quản, sử dụng chất, hàng hóa dễ cháy, nổ và trong quá trình sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh tại hộ gia đình, nhà để ở KHSXKD; phát hiện và ngăn chặn kịp thời nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ và hành vi vi phạm quy định về an toàn PCCC và CNCH.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Xử lý chuyển tiếp

1. Đối với nhà ở có sẵn đã chuyển đổi công năng vừa ở vừa sản xuất, kinh doanh trước thời điểm Quy định này có hiệu lực; chủ hộ gia đình, hộ kinh doanh phải cam kết thời gian hoàn thành, thực hiện xong nội dung quy định, các yêu cầu tại Điều 6 của Quy định này trong thời hạn 06 tháng nhằm bảo đảm an toàn PCCC và CNCH.

2. Đối với nhà ở có sẵn chuyển đổi công năng vừa ở vừa sản xuất, kinh doanh sau thời điểm Quy định này có hiệu lực phải thực hiện bảo đảm an toàn PCCC và

CNCH theo các yêu cầu tại Điều 6 của Quy định này và phải được cơ quan có thẩm quyền xác nhận đủ điều kiện an toàn về PCCC và CNCH trước khi đưa vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định này. Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Quy định gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Công an tỉnh)* **trước ngày 01/10/2021**. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện **trước ngày 30/11** và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Giao Giám đốc Công an tỉnh giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện và định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện Quy định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam